

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM**

Số: 746 /HĐQT-NHCT44

V/v: CBTT Báo cáo quản trị 6 tháng
đầu năm 2015

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2015

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

Công ty: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Mã chứng khoán: CTG

Địa chỉ trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04 39421030 Fax: 04 39421032

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Văn Thắng – Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04 39421030 Fax: 04 39421032

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam công bố thông tin Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2015.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam vào ngày 30/07/2015 tại đường dẫn <http://investor.vietinbank.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo quản trị 6 tháng
đầu năm 2015

Người đại diện theo pháp luật

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Văn Thắng

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2015

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG
(6 tháng đầu năm 2015)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Tên Công ty đại chúng: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
Địa chỉ Trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 04 39421030
Fax: 04 39412637
Email: investor@vietinbank.vn
Vốn điều lệ: 37.234.045.560.000 đồng
Mã chứng khoán: CTG

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong 6 tháng đầu năm 2015, HĐQT Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) đã tổ chức 05 phiên họp định kỳ hàng tháng để đánh giá kết quả kinh doanh của tháng trước đó, đồng thời đưa ra các định hướng, chỉ đạo cho hoạt động của VietinBank trong các tháng tiếp theo cũng như trao đổi về một số nội dung chuyên đề khác. Ngoài ra, HĐQT và Thường trực HĐQT còn xử lý nhiều nội dung khác thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (32 lần). Chi tiết các phiên họp của HĐQT như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	37/37	100%	
2	Ông Lê Đức Thọ	Uỷ viên HĐQT kiêm TGĐ	37/37	100%	
3	Bà Trần Thu Huyền	Uỷ viên HĐQT	20/20	100%	
4	Bà Nguyễn Hồng Vân	Uỷ viên HĐQT	31/32	97%	Không tham dự phiên họp HĐQT tháng 2/2015 do đi công tác
5	Ông Cát Quang Dương	Uỷ viên HĐQT	13/14	93%	Không tham dự phiên họp HĐQT tháng 4/2015 do đi công tác
6	Ông Phạm Huy Thông	Uỷ viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	14/14	100%	
7	Ông Phùng Khắc Ké	Uỷ viên HĐQT	14/14	100%	



TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi hợp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
8	Ông Hiroyuki Nagata	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	13/14	93%	Không tham dự phiên họp HĐQT tháng 5/2015 do đi công tác
9	Ông Go Watanabe	Ủy viên HĐQT	10/10	100%	
10	Ông Michael Knight Ipson	Ủy viên HĐQT	10/10	100%	

Ghi chú:

- Chủ tịch HĐQT & Tổng giám đốc: tính tỷ lệ tham dự với (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ hàng tháng (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và (iii) lấy ý kiến thường trực HĐQT bằng văn bản.

- Ủy viên HĐQT Trần Thu Huyền và Nguyễn Hồng Vân: tính tỷ lệ tham dự với (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ hàng tháng (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và (iii) lấy ý kiến thường trực HĐQT bằng văn bản (tùy theo phân công nhiệm vụ).

- Ủy viên HĐQT Cát Quang Dương, Phạm Huy Thông, Phùng Khắc Kế, Hiroyuki Nagata: tính tỷ lệ tham dự với (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ hàng tháng và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

- Ủy viên HĐQT Go Watanabe, Michael Knight Ipson: Ủy viên HĐQT không cư trú, tính tỷ lệ tham dự với (i) một số phiên họp HĐQT định kỳ hàng tháng và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành (Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc).

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành luôn được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban điều hành. Mặt khác, Tổng giám đốc cũng đồng thời là Ủy viên HĐQT, do vậy luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành.

Tại các phiên họp của HĐQT, Tổng giám đốc đã báo cáo về mọi mặt hoạt động của Ngân hàng cũng như kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Việc giám sát của HĐQT còn được thể hiện thông qua hoạt động của bộ máy giám sát thuộc Ban kiểm soát. HĐQT giao Ban kiểm soát định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm báo cáo tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT của Ban Điều hành.

Bên cạnh các báo cáo định kỳ, trong 6 tháng đầu năm 2015, HĐQT đã nghe Tổng giám đốc thay mặt Ban điều hành báo cáo, thảo luận một số chuyên đề như:

- Nghị quyết Chính phủ, các Chỉ thị, thông tư của NHNN về các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ ổn định lãi suất, ổn định kinh tế vĩ mô, tái cấu trúc ngành ngân hàng như Nghị quyết 01 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015; Thông tư 36 của NHNN về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của TCTD, CN ngân hàng nước ngoài (*có hiệu lực từ 01/02/2015*); Thông tư 02 của NHNN về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (*có hiệu lực từ*

01/04/2015) ... cũng như ảnh hưởng của các Nghị quyết, chỉ thị, thông tư đối với hoạt động của VietinBank;

- Việc rà soát các quy trình, quy chế nội bộ của VietinBank để đảm bảo tuân thủ các quy định của Chính phủ, NHNN cũng như an toàn hoạt động của VietinBank,
- Quản lý rủi ro, kiểm soát chất lượng nợ và phương án xử lý nợ xấu...

HĐQT cũng luôn chỉ đạo Ban điều hành bám sát tình hình kinh tế vĩ mô và diễn biến thị trường, thực hiện linh hoạt các nhiệm vụ trọng tâm đề ra nhằm hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh năm 2015 do ĐHĐCĐ giao. Trong 6 tháng đầu năm 2015, uy tín và vị thế của VietinBank trên thị trường đang không ngừng được nâng cao và củng cố. So với các ngân hàng trong cùng hệ thống, VietinBank đang nằm trong nhóm các ngân hàng dẫn đầu về quy mô, chất lượng, hiệu quả kinh doanh cũng như tham gia tích cực vào vào quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng theo chủ trương của Chính phủ và NHNN. ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 đã thông qua phương án sáp nhập PGBank vào VietinBank. HĐQT đã và đang chỉ đạo Ban điều hành triển khai các thủ tục cần thiết để hoàn tất giao dịch sáp nhập trong thời gian tới. Giao dịch sáp nhập này dự kiến giúp VietinBank nâng cao năng lực cạnh tranh, sớm trở thành ngân hàng có quy mô, chất lượng hoạt động tương đương với các ngân hàng trong khu vực. Đồng thời, VietinBank cũng được NHNN chỉ định tham gia quản trị, điều hành OceanBank và GPBank trong quá trình tái cơ cấu sau khi Ngân hàng Nhà nước mua lại hai ngân hàng này với giá 0 đồng.

3. Hoạt động của các tiểu Ban thuộc Hội đồng quản trị

Hiện tại VietinBank có 04 Ủy ban thuộc HĐQT là Ủy ban Quản lý rủi ro; Ủy ban Nhân sự, tiền lương, khen thưởng; Ủy ban Chính sách; Ủy ban quản lý tài sản nợ-có (ALCO). Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành.

- Ủy ban Nhân sự, tiền lương, khen thưởng tham mưu cho HĐQT về cơ cấu tổ chức bộ máy, chính sách quản trị nhân sự, đánh giá hiệu quả hoạt động và chính sách đãi ngộ; Tổ chức thực hiện giám sát, kiểm soát toàn diện công tác quản lý cán bộ, khung năng lực, kế hoạch kế nhiệm, rủi ro nhân sự đảm bảo phù hợp với định hướng, kế hoạch hoạt động kinh doanh của VietinBank trong từng thời kỳ.

- Ủy ban Quản lý rủi ro (QLRR) tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan đến xác định khâu vị rủi ro trong từng thời kỳ; xây dựng cơ chế, chính sách quản trị rủi ro và định hướng quản trị rủi ro tín dụng, đầu tư, thị trường, tác nghiệp và các loại rủi ro khác; tham mưu cho HĐQT phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro.

- Ủy ban chính sách tham mưu, giúp việc ở cấp độ chính sách cho HĐQT trong việc xây dựng và rà soát chính sách; đảm bảo tính phù hợp, đầy đủ, đồng bộ và hiệu lực của các chính sách, quy chế, quy định trong các mảng hoạt động nghiệp vụ chủ yếu của VietinBank.

- Ủy ban ALCO tham mưu cho HĐQT về quy mô, cơ cấu và tốc độ tăng trưởng tài sản nợ, tài sản có của VietinBank phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của VietinBank trong từng thời kỳ và rà soát đảm bảo các tỷ lệ và giới hạn an toàn trong hoạt động kinh doanh theo quy định.

Trong 6 tháng đầu năm 2015, các Ủy ban đã phối hợp với các Phòng Ban, bộ phận có liên quan để tiếp tục rà soát, hoàn thiện các Quy định, quy trình, quy chế về QLRR, nhân sự, khen thưởng; rà soát nhân sự thuộc thẩm quyền quản lý của HĐQT và tham mưu cho HĐQT một số vấn đề cụ thể khác như chính sách QLRR; các biện pháp phòng ngừa rủi ro, chiến lược hoạt động và phát triển của VietinBank trong 3-5 năm tới...

II. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
1	001/NQ-TTHĐQT-NHCT44	01/01/2015	Phê duyệt ban hành Quyết định cho vay bằng ngoại tệ đối với khách hàng vay là người cư trú thay thế QĐ số 2762/2013/QĐ-HĐQT-NHCT35
2	007/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/01/2015	Phê duyệt ban hành Quy chế quản lý, phối hợp và chế độ báo cáo đối với các đơn vị nước ngoài thuộc NHCT Việt Nam
3	011/NQ-HĐQT-NHCT44	14/01/2015	Phê duyệt nguồn vốn để cấp cho chi nhánh Lào
4	014/NQ-TTHĐQT-NHCT44	16/01/2015	Chủ trương và kế hoạch vốn mua sắm trang trí nội thất Công trình Nhà làm việc 635B Nguyễn Trãi TP HCM
5	026/NQ-TTHĐQT-NHCT44	26/01/2015	Chủ trương thanh lý tài sản cố định CN Gia Lai
6	038/NQ-TTHĐQT-NHCT44	29/01/2015	Phê duyệt Ban hành Quy định một số nội dung về nghiệp vụ tín dụng, đầu tư theo Thông tư 36/2014/TT-NHNN
7	052/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/01/2015	Phê duyệt ban hành Quy định phát triển và quản lý sản phẩm dịch vụ, gói sản phẩm dịch vụ, chương trình trong hệ thống Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam
8	053/NQ-TTHĐQT-NHCT44	09/02/2015	Xếp hạng một số đơn vị trong hệ thống kể từ 01/01/2015
9	057/NQ-TTHĐQT-NHCT44	09/02/2015	Chủ trương sử dụng tòa nhà 635B Nguyễn Trãi, Q5, TP. HCM làm trụ sở tạm thời của CN6
10	058/NQ-TTHĐQT-NHCT44	13/02/2015	Phê duyệt ban hành “Quy định ban hành Văn bản chính sách của HĐQT, Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam”

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
11	066/NQ-TTHĐQT-NHCT44	24/02/2015	Hỗ trợ chi phí tàu xe nghỉ phép cho cán bộ chi nhánh Lào
12	067/NQ-HĐQT-NHCT44	27/02/2015	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2015
13	079/NQ-TTHĐQT-NHCT44	06/03/2015	Chi phí hỗ trợ di dời đường dây và trạm biến áp CN Thanh Hóa
14	111/NQ-TTHĐQT-NHCT44	17/03/2015	Triển khai chương trình thi đua khen thưởng tạo động lực phát triển hoạt động bán lẻ 6 tháng đầu năm 2015
15	123/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/03/2015	Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2015 giao công ty con và các chi nhánh nước ngoài
16	093/NQ-TTHĐQT-NHCT44	23/03/2015	Phê duyệt điều chỉnh một số chính sách cấp và quản lý giới hạn tín dụng đối với phân khúc khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ
17	095/NQ-HĐQT-NHCT44	23/03/2015	Phê duyệt phát hành chính thức Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được lập theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam – VAS cho kỳ hoạt động từ 1/1/2014 đến 31/12/2014 – năm tài chính 2014 của Ngân hàng TMCP Công thương VN đã được kiểm toán
18	100/NQ-TTHĐQT-NHCT44	23/03/2015	Phê duyệt hợp đồng vay 20 triệu USD với Ngân hàng Bank of Tokyo Mitsubishi UFJ – Chi nhánh Hà Nội
19	107/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/03/2015	Phê duyệt định hướng tín dụng năm 2015
20	115/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/03/2015	Kế hoạch vốn mạng điện thoại tại 55 Bà Triệu
21	131/NQ-TTHĐQT-NHCT44	09/04/2015	Phê duyệt ban hành sản phẩm cho vay mua xe ô tô cho khách hàng doanh nghiệp
22	134/NQ-HĐQT-NHCT44	10/04/2015	Phê duyệt tỷ lệ và phương thức chi trả cổ tức năm 2015 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông
23	140/NQ-HĐQT-NHCT44	13/04/2015	Nội dung tài liệu thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2015
24	151/NQ-TTHĐQT-NHCT44	17/04/2015	Phê duyệt một số nội dung quy trình cấp tín dụng chung đối với khách hàng doanh nghiệp
25	154/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/04/2015	Kế hoạch vốn mua sắm tài sản cố định đợt 3

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
26	172/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/04/2015	Ban hành quy chế tài chính công ty bảo hiểm
27	173/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/04/2015	Ban hành quy chế tài chính công ty chứng khoán
28	175/NQ-HĐQT-NHCT44	27/04/2015	Thông qua bộ hồ sơ sáp nhập PGBank vào VietinBank trình NHNN xin chấp thuận nguyên tắc và chấp thuận chính thức
29	197/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/05/2015	Phê duyệt điều chỉnh nội dung một số sản phẩm tín dụng dành cho khách hàng Bán lẻ
30	200/NQ-HĐQT-NHCT44	14/05/2015	Phê duyệt phương án tăng vốn Điều lệ cho Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
31	210/NQ-TTHĐQT-NHCT44	18/05/2015	Phê duyệt giới hạn giao dịch đối với khách hàng định chế tài chính 2015
32	211/NQ-TTHĐQT-NHCT44	18/05/2015	Phê duyệt khoản vay 100 triệu USD từ Ngân hàng Standard Chartered Bank – Chi nhánh Singapore
33	212/NQ-TTHĐQT-NHCT44	18/05/2015	Phê duyệt điều chỉnh mức cho vay tối đa của sản phẩm cho vay chi phí học tiếng Đức đối với học viên Việt Nam theo học ngành điều dưỡng tại Đức
34	217/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/05/2015	Chủ trương và kế hoạch vốn xây dựng tường rào bao quanh khu đất phường Tân Tiến, Đồng Nai của CN Đồng Nai
35	230/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/05/2015	Thay đổi ủy quyền tài khoản chuyển vốn cho Chi nhánh Lào
36	244/NQ-TTHĐQT-NHCT44	09/06/2015	Tăng mức cho vay trên nhu cầu vốn khi khách hàng tham gia gói sản phẩm cho vay kết hợp bảo hiểm cho người đi vay
37	243/NQ-HĐQT-NHCT44	10/06/2015	Trả cổ tức năm 2014 bằng tiền mặt
38	251/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/06/2015	Phê duyệt một số giải pháp tháo gỡ vướng mắc đối với các Chi nhánh chuyển đổi mô hình
39	276/NQ-TTHĐQT-NHCT44	19/06/2015	Chuyển nguồn vốn đền bù đất xây dựng trụ sở CN KCN Hải Dương
40	280/NQ-TTHĐQT-NHCT44	22/06/2015	Ban hành quy định giao nhận bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý...
41	287/NQ-HĐQT-NHCT44	25/06/2015	Ký hợp đồng tư vấn với VietinBank Sc

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
42	288/NQ-HĐQT-NHCT44	25/06/2015	Thông qua bộ hồ sơ phát hành cổ phiếu hoán đổi với PGBank
43	289/NQ-HĐQT-NHCT44	25/06/2015	Thông qua dự thảo Điều lệ VietinBank sau sáp nhập
44	290/NQ-HĐQT-NHCT44	25/06/2015	Cam kết tuân thủ các quy định của Luật Cạnh tranh trong giao dịch sáp nhập PGBank vào VietinBank
45	296/NQ-TTHĐQT-NHCT44	29/06/2015	Bổ sung kế hoạch vốn mua sắm tài sản cố định Công ty vàng bạc đá quý VietinBank

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của Ngân hàng

Tính đến ngày 30/06/2015, danh sách người có liên quan của ngân hàng thay đổi như sau:

- Bổ sung thêm danh sách người có liên quan:
 - + Phó TGĐ Trần Công Quỳnh Lân: Bổ nhiệm theo Quyết định số 159/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 03/3/2015 của Hội đồng Quản trị VietinBank.
 - + Thành viên BKS Nguyễn Thế Huân, Thành viên BKS Trần Minh Đức, Thành viên BKS Phạm Thị Hồng Phương: Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015.
- Loại trừ danh sách người có liên quan:
 - + Trưởng BKS Trần Thị Lê Nga: Miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015 để nhận nhiệm vụ mới.

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 01 đính kèm Báo cáo này)

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 02 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch cổ phiếu: Không có.

3. Các giao dịch khác: Không có.

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không



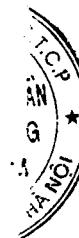
Nguyễn Văn Thắng

PHỤ LỤC 01 (Bản công bố thông tin)
DANH SÁCH THAY ĐỔI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Trần Công Quỳnh Tân		PTGĐ kiêm GĐ TTCNTT					05/03/2015		Bổ nhiệm theo Quyết định số 159/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 03/3/2015 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
1.1	Trần Công Minh		Bố					05/03/2015		
1.2	Cao Thị Kim Dung		Mẹ					05/03/2015		
1.3	Huỳnh Nữ Trâm Anh		Vợ					05/03/2015		
1.4	Trần Công Quốc Khải		Con					05/03/2015		
1.5	Trần Công Khải Kỳ		Con					05/03/2015		
1.6	Trần Công Duy Long		Anh trai					05/03/2015		
1.7	Trần Công Thiên Qui		Em trai					05/03/2015		
1.8	Trần Công Bảo Phung		Em trai					05/03/2015		
1.9	Trần Kim Quỳnh Tiên		Em gái					05/03/2015		
2	Trần Thị Lê Nga		Trưởng BKS						14/04/2015	Miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2015 số 14/NQ-DHĐCD ngày 14/4/2015 để nhận nhiệm vụ mới
2.1	Trần Văn Dung		Bố đẻ						14/04/2015	
2.2	Nguyễn Oanh Nhi		Mẹ đẻ						14/04/2015	
2.3	Ngô Minh Sơn		Chồng						14/04/2015	
2.4	Ngô Minh Thu Trang		Con ruột						14/04/2015	
2.5	Trần Bích Hàng		Chị ruột						14/04/2015	
2.6	Trần Mạnh Tiến		Em ruột						14/04/2015	
2.7	Trần Công Thành		Em ruột						14/04/2015	
3	Nguyễn Thế Huân		Thành viên BKS					14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2015 số 14/NQ-DHĐCD ngày 14/4/2015
3.1	Nguyễn Thế Hùng		Bố đẻ						14/04/2015	
3.2	Chu Thị Đào		Mẹ đẻ						14/04/2015	
3.3	Nguyễn Thị Phương Chi		Vợ						14/04/2015	
3.4	Nguyễn Anh Phương		Con gái						14/04/2015	
3.5	Nguyễn Hoàng Nam		Con trai						14/04/2015	
3.6	Nguyễn Thúy Nga		Chị gái						14/04/2015	
3.7	Nguyễn Thế Huy		Em trai						14/04/2015	
4	Trần Minh Đức		Thành viên BKS					14/04/2015		



TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
4.1	Trần Thái Bài		Bố đẻ					14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015
4.2	Phạm Thị Mão		Mẹ đẻ					14/04/2015		
4.3	Phạm Thị Hoàng Anh		Vợ					14/04/2015		
4.4	Trần Chính Minh		Con trai					14/04/2015		
4.5	Trần Minh Anh		Con gái					14/04/2015		
4.6	Trần Thị Thu Hương		Chị gái					14/04/2015		
5	Phạm Thị Hồng Phương		Thành viên BKS					14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015
5.1	Phạm Quốc Lương		Bố đẻ					14/04/2015		
5.2	Trần Thị Thảo		Mẹ đẻ					14/04/2015		
5.3	Nguyễn Thái Chinh		Chồng					14/04/2015		
5.4	Nguyễn Phương Ly		Con gái					14/04/2015		
5.5	Nguyễn Thái Dương		Con trai					14/04/2015		
5.6	Phạm Thị Hồng Thanh		Chị gái					14/04/2015		
5.7	Phạm Thị Hồng Thúy		Chị gái					14/04/2015		
5.8	Phạm Quốc Hùng		Anh trai					14/04/2015		
5.9	Phạm Thị Hồng Liên		Chị gái					14/04/2015		
5.10	Phạm Thị Hồng Loan		Em gái					14/04/2015		



PHỤ LỤC 02 (Bản công bố thông tin)
DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Số thứ tự	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:										
1	Nguyễn Văn Thắng		CT HĐQT					216,108	0.005804%	
1.1	Nguyễn Văn Sung		Bố đẻ							
1.2	Vũ Thị Đính		Mẹ đẻ					0	0%	
1.3	Vũ Việt Khánh		Vợ					0	0%	
1.4	Nguyễn Hải Long		Con					0	0%	
1.5	Nguyễn Diệu Anh		Con					0	0%	
1.6	Nguyễn Thị Sâm		Chị ruột					0	0%	
1.7	Nguyễn Trung Sáng		Anh ruột					0	0%	
1.8	Nguyễn Thị Tô		Chị ruột					0	0%	
1.9	Nguyễn Văn Sang		Anh ruột					0	0%	
1.10	Nguyễn Văn Quê		Anh ruột					0	0%	
1.11	Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank							960,081,982	25.79%	
2	Lê Đức Thọ		UVHĐQT, TGĐ, Người được UQ CBTT					37,527	0.001008%	
2.1	Lê Học Thức		Bố					0	0%	
2.2	Ngô Thị Sợi		Mẹ					0	0%	
2.3	Trần Thị Minh Vy		Vợ					11,949	0.000321%	
2.4	Lê Minh Đức		Con					0	0%	
2.5	Lê Minh An		Con					0	0%	
2.6	Lê Trung Dũng		Anh					0	0%	
2.7	Lê Anh Tuấn		Em					0	0%	
2.8	Lê Kiên Cường		Em					0	0%	
2.9	Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank							720,061,487	19.34%	
3	Cát Quang Dương		UVHĐQT					0	0%	
3.1	Cát Văn Sơn		cha					0	0%	
3.2	Nguyễn Phước Diệu Hy		mẹ					0	0%	

Số thứ tự	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.3	Nguyễn Thị Bích Hường		vợ					0	0%	
3.4	Cát Bảo Châu		con					0	0%	
3.5	Cát Hương Giang		con					0	0%	
3.6	Cát Nguyên Hùng		anh					0	0%	
3.7	Cát Diệu Hương		chị					0	0%	
3.8	Cát Diệu Hà		em					0	0%	
3.9	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		Phó Vụ trưởng, Vụ tín dụng							
3.10	Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank							720,061,487	19.34%	
4	Nguyễn Hồng Vân		UV HĐQT					4,050	0.000109%	
4.1	Nguyễn Minh Khanh		Bố đẻ							
4.2	Võ Hải Đường		Mẹ đẻ							
4.3	Nguyễn Mạnh Cường		Chồng					0	0%	
4.4	Nguyễn Sĩ Nguyễn		Con ruột					0	0%	
4.5	Nguyễn Hồng Lâm		Em ruột					0	0%	
4.6	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN		Chủ tịch HĐQT							
4.7	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý NH TMCP CTVN		Chủ tịch HĐQT							
4.8	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Vietinbank-aviva		UV HĐQT							
4.9	Hiệp hội Kinh doanh vàng Việt Nam		UV Ban chấp hành TW							
5	Phạm Huy Thông		UVHĐQT, Phó TGĐ					0	0%	
5.1	Phạm Huy Hoàn		Bố					0	0%	
5.2	Nguyễn Thị Trúc		Mẹ					0	0%	
5.3	Nguyễn Yên Nhi		Vợ					0	0%	
5.4	Phạm Quỳnh Anh		Con gái					0	0%	
5.5	Phạm Châu Anh		Con gái					0	0%	
5.6	Phạm Hoài Thu		Chị gái					0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.7	Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu NHTMCP CTVN		Chủ tịch							
5.8	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Vietinbank-Aviva		Chủ tịch HĐTV							
6	Go Watanabe		UV HĐQT					0	0%	
6.1	Takahisa Watanabe		Bố							
6.2	Nobuko Watanabe		Mẹ							
6.3	Shigee Watanabe		Vợ					0	0%	
6.4	Kento Watanabe		Con trai					0	0%	
6.5	BTMU Singapore		Giám đốc Điều hành, Giám đốc phụ trách khu vực Châu Á và Châu Đại Dương							
7	Hiroyuki Nagata		UV HĐQT, Phó TGĐ					0	0%	
7.1	Kiyokazu Nagata		Bố							
7.2	Michiko Nagata		Mẹ					0	0%	
7.3	Takako Nagata		Vợ					0	0%	
7.4	Yuto Nagata		Con trai					0	0%	
7.5	Masanori Nagata		Anh trai					0	0%	
8	Trần Thu Huyền		UVHĐQT					1,429	0%	
8.1	Trần Đình Mão		Bố đẻ					0	0%	
8.2	Hoàng Thị Ngân		Mẹ đẻ					0	0%	
8.3	Nguyễn Hữu Phương		Chồng					0	0%	
8.4	Nguyễn Hữu Duy Hoàng		Con trai					0	0%	
8.5	Trần Đức Minh		Em ruột					0	0%	
8.6	Trần Tiến Duy		Em ruột					98	0%	
9	Michael Knight Ipson		UVHĐQT					0	0%	
9.1	Gloria Dan Ipson		Vợ					0	0%	
9.2	Aimee Peggy Pflederer		Con gái					0	0%	

Số thứ tự	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.3	Daniel Andrew Ipson		Anh trai					0	0%	
9.4	Steven Earl Ipson		Anh trai					0	0%	
9.5	Jean Anne Ipson		Em gái					0	0%	
9.6	Mark Andrew Pflederer		Con rể					0	0%	
9.7	Tổ chức Tài chính Quốc tế		Chuyên gia cao cấp							
10	Phùng Khắc Kế		UVHĐQT					0	0%	
10.1	Phùng Danh Cảnh		Bố đẻ							
10.2	Đào Thị Cẩm		Mẹ đẻ							
10.3	Hoàng Thị Lan		Vợ					0	0%	
10.4	Phùng Thị Lan Hương		Con gái					0	0%	
10.5	Phùng Ngọc Quang		Con trai					0	0%	
10.6	Phùng Thị Bích		Chị gái					0	0%	
II- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:										
1	Lê Đức Thọ		UVHĐQT, TGĐ, Người được UQ CBTT					37,527	0.001008%	
(Xem mục I.2)										
2	Phạm Huy Thông		Phó TGĐ					0	0%	
(Xem mục I.5)										
3	Hiroyuki Nagata		UV HĐQT, Phó TGĐ					0	0%	
(Xem mục I.7)										
4	Nguyễn Văn Du		Phó TGĐ					29,160	0.000783%	
4.1	Nguyễn Văn Khang		Bố đẻ							
4.2	Cao Thị Thư		Mẹ đẻ							
4.3	Nguyễn Thị Thu Hằng		Vợ					0	0%	
4.4	Nguyễn Thuý Quỳnh		Con ruột					0	0%	
4.5	Nguyễn Văn Đăng		Con ruột					0	0%	
4.6	Nguyễn Văn Khoa		Con ruột					0	0%	
4.7	Nguyễn Minh Ngọc		Chị ruột					0	0%	
4.8	Nguyễn Lê Dung		Chị ruột					0	0%	
4.9	Nguyễn Cao Khánh		Anh ruột					3,804	0.000102%	
4.10	Nguyễn Tuyết Nga		Chị ruột					0	0%	
4.11	Nguyễn Lê Kim		Chị ruột					0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.12	Nguyễn Lê Giao		Chị ruột					0	0%	
4.14	Hiệp hội Kinh doanh vàng Việt Nam		UV Ban chấp hành TW							
5	Bùi Nhu Ý		Phó TGĐ					0	0%	
5.1	Bùi Xuân Linh		Bố đẻ					0	0%	
5.2	Đỗ Tuyết Nhung		Mẹ đẻ					0	0%	
5.3	Nguyễn Ngọc Thành		Chồng					0	0%	
5.4	Nguyễn Ngọc Diệp		Con ruột					0	0%	
5.5	Nguyễn Ngọc Hân		Con ruột					0	0%	
5.6	Bùi Đỗ Hùng		Em ruột					0	0%	
5.7	Bùi Đỗ Mạnh		Em ruột					0	0%	
5.8	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NH TMCP CTVN		Chủ tịch							
6	Nguyễn Hoàng Dũng		Phó TGĐ					43,024	0.001156%	
6.1	Nguyễn Văn Đông		Cha					0	0%	
6.2	Trần Thị Xưa		Mẹ					0	0%	
6.3	Lê Thị Nga		Vợ					0	0%	
6.4	Nguyễn Lê Quỳnh		Con					0	0%	
6.5	Nguyễn Lê Huy Bảo		Con					0	0%	
6.6	Nguyễn Lê Thuỷ		Chị					0	0%	
6.7	Nguyễn Lê Tuyết		Chị					0	0%	
6.8	Nguyễn Lê Ánh		Chị					0	0%	
6.9	Nguyễn Hoàng Vĩnh		Em					0	0%	
6.10	Nguyễn Hoàng Viễn		Em					0	0%	
6.11	Nguyễn Lê Hồng		Em					0	0%	
6.12	Nguyễn Trần Hoà Bình		Em					11	0.0000003%	
7.7.1	Nguyễn Đức Thành		Phó TGĐ					0	0%	
7.2	Trần Thị Nhường		Mẹ					0	0%	
7.3	Hoàng Việt Phương		Vợ					6	0.0000002%	
7.4	Nguyễn Minh Nga		Con gái					0	0%	
7.5	Nguyễn Thị Khoa		Chị gái					0	0%	
7.6	Nguyễn Đức Huy		Anh trai					0	0%	
7.7	Nguyễn Đức Thanh		Anh trai					0	0%	

Sđt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.8	Nguyễn Thị Minh Thúy		Chị gái					0	0%	
8	Trần Minh Bình		PTGĐ					2,405	0.000065%	
8.1	Trần Minh Quyết		Bố					0	0%	
8.2	Lã Thị Hiền		Mẹ					0	0%	
8.3	Nguyễn Thị Lê Hằng		Vợ					0	0%	
8.4	Trần Quang Phú		Con					0	0%	
8.5	Trần Khánh Uyên		Con					0	0%	
8.6	Trần Thanh Tâm		Chị gái					0	0%	
8.7	Trần Thiên Lý		Chị gái					0	0%	
8.8	Trần Mai Hương		Chị gái					0	0%	
8.9	Trần Thanh Thùy		Chị gái					0	0%	
8.10	Trần Mạnh Tiến		Anh trai					0	0%	
8.11	Trần Quốc Hiệp		Anh trai					0	0%	
8.12	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ NHTMCPCTVN		Chủ tịch							
9	Trần Công Quỳnh Lân		PTGĐ kiêm GĐ TTCNTT					31,920	0.000857%	
9.1	Trần Công Minh		Bố					0	0%	
9.2	Cao Thị Kim Dung		Mẹ					0	0%	
9.3	Huỳnh Nữ Trâm Anh		Vợ					0	0%	
9.4	Trần Công Quốc Khải		Con					0	0%	
9.5	Trần Công Khải Kỳ		Con					0	0%	
9.6	Trần Công Duy Long		Anh trai					0	0%	
9.7	Trần Công Thiên Qui		Em trai					0	0%	
9.8	Trần Công Bảo Phụng		Em trai					0	0%	

Số thứ tự	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.9	Trần Kim Quỳnh Tiên		Em gái					0	0%	
III- Người có liên quan của cỗ đồng nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:										
1	Nguyễn Thế Huân		Thành viên BKS					0	0%	
1.1	Nguyễn Thế Hùng		Bố đẻ					0	0%	
1.2	Chu Thị Đào		Mẹ đẻ					0	0%	
1.3	Nguyễn Thị Phương Chi		Vợ					0	0%	
1.4	Nguyễn Anh Phương		Con gái					0	0%	
1.5	Nguyễn Hoàng Nam		Con trai					0	0%	
1.6	Nguyễn Thúy Nga		Chị gái					0	0%	
1.7	Nguyễn Thế Huy		Em trai					0	0%	
2	Phạm Thị Thom		Ủy viên BKS					0	0%	
2.1	Phạm Cân		Bố đẻ							
2.2	Phạm Thị Khuya		Mẹ đẻ					0	0%	
2.3	Kim Đức Cường		Chồng					0	0%	
2.4	Kim Đức Minh		Con ruột					0	0%	
2.5	Kim Hương Thảo		Con ruột					0	0%	
2.6	Phạm Anh Tuấn		Anh ruột					0	0%	
2.7	Phạm Thị Hoa		Chị ruột					0	0%	
2.8	Phạm Ngọc Chung		Anh ruột					0	0%	
2.9	Phạm Tiến Thực		Anh ruột					0	0%	
2.10	Phạm Đức Tân		Anh ruột					0	0%	
2.11	Phạm Ngọc Thành		Anh ruột					0	0%	
2.12	Phạm Thị Ngọ		Chị ruột					0	0%	
2.13	Phạm Thủ Tám		Anh ruột					0	0%	
2.14	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		TP Ché độ, Vụ Tài chính-Kế toán							
3	Vũ Thị Bích Hồng		Ủy viên BKS					16,270	0.000437%	
3.1	Vũ Văn Vui		Bố ruột							
3.2	Đinh Thị Hiền		Mẹ ruột					0	0%	
3.3	Nguyễn Hoàng Anh		Chồng					0	0%	
3.4	Nguyễn Anh Vũ		Con trai					0	0%	
3.5	Nguyễn Hồng Vân		Con gái					0	0%	
3.6	Vũ Dũng		Anh trai					0	0%	
3.7	Vũ Tuyết Mai		Em gái					0	0%	
3.8	Vũ Thanh Hà		Em trai					4,822	0.000130%	
3.9	Vũ Thị Kim Cúc		Em gái					1,782	0.000048%	
4	Trần Minh Đức		Thành viên BKS					0	0%	

Số thứ tự	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.1	Trần Thái Bài		Bố đẻ					0	0%	
4.2	Phạm Thị Mão		Mẹ đẻ					0	0%	
4.3	Phạm Thị Hoàng Anh		Vợ					0	0%	
4.4	Trần Chính Minh		Con trai					0	0%	
4.5	Trần Minh Anh		Con gái					0	0%	
4.6	Trần Thị Thu Hương		Chị gái					0	0%	
5	Phạm Thị Hồng Phương		Thành viên BKS					94	0.0000025%	
5.1	Phạm Quốc Lương		Bố đẻ							
5.2	Trần Thị Thảo		Mẹ đẻ					0	0%	
5.3	Nguyễn Thái Chinh		Chồng					5,695	0.000153%	
5.4	Nguyễn Phương Ly		Con gái					0	0%	
5.5	Nguyễn Thái Dương		Con trai					0	0%	
5.6	Phạm Thị Hồng Thanh		Chị gái					0	0%	
5.7	Phạm Thị Hồng Thúy		Chị gái					0	0%	
5.8	Phạm Quốc Hùng		Anh trai					0	0%	
5.9	Phạm Thị Hồng Liên		Chị gái					8,031	0.000216%	
5.10	Phạm Thị Hồng Loan		Em gái					0	0%	
IV- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng:										
1	Nguyễn Hải Hưng		Kế toán trưởng					19,288	0.000518%	
1.1	Nguyễn Minh Châu		Bố đẻ					0	0%	
1.2	Nguyễn Thị Liễu		Mẹ đẻ					0	0%	
1.3	Trần Thanh Phương		Vợ					2,865	0.000077%	
1.4	Nguyễn Phương Ngân		Con gái					0	0%	
1.5	Nguyễn Minh Nghĩa		Con trai					0	0%	
1.6	Nguyễn Mạnh Hà		Em trai					0	0%	
V- Công ty con										
1	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN							0	0%	
2	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý NH TMCP CTVN							0	0%	

Số thứ tự	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu NHTMCP CTVN							0	0%	
4	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NHTMCP CTVN							0	0%	
5	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ NH TMCP CTVN							0	0%	
6	Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính NHTMCP CTVN							0	0%	
7	Công ty CP Chứng khoán NHTM CPCTVN							0	0%	
VI- Công ty liên kết										
1	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Vietinbank-aviva							0	0%	
2	Ngân hàng TNHH Indovina							0	0%	